

BỘ XÂY DỰNG
Số: 08/2008/TT-BXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kiến trúc- Quy hoạch cấp tỉnh, thành phố

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2, Điều 6, Nghị định số 29/2007/NĐ-CP ngày 27/ 2/ 2007 của Chính phủ về Quản lý Kiến trúc Đô thị;

Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kiến trúc- Quy hoạch cấp tỉnh, thành phố như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG KIẾN TRÚC QUY HOẠCH

1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kiến trúc Quy hoạch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Hội đồng KTQH cấp tỉnh) và Hội đồng Kiến trúc Quy hoạch các thành phố trực thuộc tỉnh (gọi tắt là Hội đồng KTQH thành phố).

2. Chức năng

Hội đồng KTQH cấp tỉnh, thành phố (gọi tắt là Hội đồng KTQH) là một tổ chức tư vấn, phản biện chuyên ngành cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi tắt là UBND cấp tỉnh, thành phố) trước khi đưa ra quyết định cuối cùng đối với các vấn đề quan trọng liên quan đến các lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật; phát triển đô thị, nông thôn trên phạm vi địa giới tỉnh, thành phố.

3. Nhiệm vụ

a) Tham gia góp ý định hướng, chương trình, dự án về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, nông thôn.

b) Tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, của ngành Xây dựng và của địa phương về: Quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, nông thôn.

c) Tư vấn, góp ý phương án, chọn giải pháp tối ưu cho các công trình kiến trúc (kể cả công trình kiến trúc phải qua thi tuyển) khi Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố yêu cầu:

- Công trình mang ý nghĩa đặc biệt, quan trọng về kinh tế, văn hoá, xã hội và môi trường;

- Công trình mang tính đặc thù về chiều cao, quy mô, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, hệ thống hạ tầng kỹ thuật;

- Công trình đặt tại vị trí nhạy cảm, ảnh hưởng lớn tới kiến trúc cảnh quan khu vực;

- Các công trình đặc biệt chưa có trong quy hoạch xây dựng được phê duyệt hoặc nằm trong khu vực quy hoạch xây dựng chưa được điều chỉnh.

d) Cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, nông thôn có ý nghĩa quan trọng, liên quan lớn tới cộng đồng dân cư.

e) Cử thành viên tham gia Hội đồng tuyển chọn phương án thiết kế kiến trúc các công trình thuộc diện phải được thi tuyển theo quy định.

g) Tư vấn, phản biện các vấn đề quan trọng khác về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị, nông thôn khi Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố yêu cầu.

4. Quyền hạn

Kết luận của Hội đồng KTQH là cơ sở để UBND cấp tỉnh, thành phố quyết định các vấn đề quan trọng. Trong trường hợp Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố khác với kết luận của Hội đồng KTQH thì Hội đồng phải có văn bản bảo lưu ý kiến, đồng thời Chủ tịch Hội đồng có thông báo, giải thích kịp thời tới các thành viên.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG KTQH

1. Cơ cấu tổ chức

a) Hội đồng KTQH được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, căn cứ vào đề nghị của giám đốc Sở Xây dựng, đối với TP Hà nội và TP Hồ Chí Minh là giám đốc Sở Quy hoạch- Kiến trúc.

b) Hội đồng KTQH là tổ chức mang tính chuyên môn cao bao gồm các chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến kiến trúc, quy hoạch xây dựng (kiến trúc sư, kỹ sư đô thị, kỹ sư tài nguyên, môi trường, kỹ sư giao thông, thủy lợi; các chuyên gia về văn hoá, kinh tế, lịch sử ...) chiếm tỷ lệ từ 80% đến 90%, trong đó kiến trúc sư chiếm tỷ lệ từ 50% trở lên.

c) Thành phần Hội đồng KTQH

- Thành phần Hội đồng KTQH cấp tỉnh: Số lượng thành viên từ 9 đến 25 người, tùy theo tình hình năng lực, yêu cầu của từng địa phương, trong đó gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Là giám đốc Sở Xây dựng, đối với TP Hà nội và TP Hồ Chí Minh là giám đốc Sở Quy hoạch Kiến trúc.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo Sở Xây dựng; đối với TP Hà nội và TP Hồ Chí Minh là lãnh đạo Sở Quy hoạch Kiến trúc; lãnh đạo của Hội Kiến trúc sư hoặc Hội Quy hoạch phát triển đô thị. Số lượng tùy thuộc vào tình hình thực tế của địa phương.

+ Các thành viên chính thức: Là các chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch ở trong hoặc ngoài tỉnh; các cán bộ quản lý đương nhiệm tại địa phương từ cấp phó phòng của các Sở trở lên; đại diện Bộ Xây dựng có chuyên môn về lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch (đối với thành phố Hà nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh có đô thị từ loại 2 trở lên thấy cần thiết);

+ Các thành viên không chính thức: Là các chuyên gia, phản biện có năng lực, kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch ở trong hoặc ngoài tỉnh kể cả Kiến trúc sư là người nước ngoài; là 2 đến 3 đại diện có chuyên môn hoặc là lãnh đạo của địa phương nơi có dự án công trình và nội dung liên quan đến cuộc họp. Các thành viên không chính thức có quyền và trách nhiệm như thành viên chính thức tại phiên họp được mời.

- Thành phần Hội đồng KTQH thành phố trực thuộc tỉnh bao gồm:
- + Chủ tịch Hội đồng: Là Chủ tịch Hội đồng KTQH cấp tỉnh.
- + Phó Chủ tịch Hội đồng: Là 01 phó Chủ tịch Hội đồng KTQH cấp tỉnh.
- + Các thành viên chính thức: Gồm 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng KTQH cấp tỉnh (trong đó có Chủ tịch và phó Chủ tịch) và 3 đến 5 cán bộ (không kể thành viên có trong danh sách Hội đồng KTQH cấp tỉnh) có chuyên môn liên quan đến kiến trúc, quy hoạch hoặc là lãnh đạo của thành phố do Chủ tịch UBND thành phố đề nghị.
- + Các thành viên không chính thức: Là các chuyên gia, phản biện có năng lực, kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch ở trong hoặc ngoài thành phố, kể cả Kiến trúc sư là người nước ngoài.

d) Thường trực Hội đồng KTQH: Thường trực Hội đồng được thành lập tùy theo yêu cầu của mỗi địa phương.

Thành viên Thường trực Hội đồng gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng và một số uỷ viên. Số thành viên Thường trực không quá 30% tổng số thành viên Hội đồng.

e) Thư ký Hội đồng: là 2 đến 3 cán bộ đương nhiệm có chuyên môn liên quan đến kiến trúc, quy hoạch xây dựng và hạ tầng kỹ thuật. Thư ký Hội đồng cấp tỉnh đồng thời là thư ký Hội đồng thành phố trực thuộc tỉnh.

f) Các thành viên trong Hội đồng và thư ký Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Hội đồng KTQH sử dụng con dấu cơ quan nơi làm việc của Chủ tịch Hội đồng.

2. Trách nhiệm

a) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm:

- Điều hành, chủ trì các phiên họp Hội đồng;
- Quyết định hình thức phiên họp, số lượng và thành phần tham gia Hội đồng;
- Quyết định việc mời các thành viên không chính thức dự họp.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Giúp Chủ tịch Hội đồng trong hoạt động của Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch về những phần công tác được phân công phụ trách;